

**Dẫn Lộ:** Bài viết này chỉ là một tạp ghi, mà tôi tìm tòi, cóp nhặt nhiều dữ kiện hòng dẫn ra một nét tương đồng giữa quá khứ và hiện tại, giữa chánh và tà, vương đạo tà đạo lẫn lộn trong cuộc sống. Đây chỉ là câu chuyện “Trà dư tửu hậu” giữa bạn hữu. Hay nói một cách mỉa mai dí dỏm theo kiểu Mỹ đây là câu chuyện của “Monday quarterback football” dịch nôm na là thầy bàn sáng thứ hai cho trận cầu đã qua trong chiều Chủ Nhật.

**C**on ngựa gỗ thành Troy là một chiến cụ mà người xứ Sparta Hy Lạp dụng mưu đánh chiếm thành Troy. Qua 10 năm vây hãm, sự cấu tạo kiên cố của cố thành đã làm thất bại mọi mưu toan đánh chiếm của người Sparta cho nên họ phát họa và dàn dựng một con ngựa gỗ khổng lồ rỗng bụng, với quân lính ẩn nấp trong bụng ngựa. Chiến thuyền Hy Lạp rút ra khơi đánh lừa, dân chúng, quan quân và vua chúa trong thành cho rằng binh tướng Hy Lạp đã chán nản, mỗi một, thất bại trong mưu toan đánh chiếm nên rút về nước. Đại đột hơn nữa là toán tình báo gà mờ đã xem con ngựa như một chiến lợi phẩm nên đua nhau lôi kéo vào thành. Quan quân vua chúa dân chúng vui say hoan lạc. Nửa đêm trong thành say mê không cảnh giác phòng bị, địch quân trong bụng ngựa tràn ra tàn sát chiếm thành và cũng cùng lúc đó các chiến thuyền Hy Lạp quay trở lại hai mặt giáp công và thương thay, thành Troy máu cuộn thành sông, xương chồng tựa núi! Nhiều học giả cho rằng câu chuyện thần thoại lồng trong cuộc chiến thành Troy chỉ là một sự phóng đại qua những xung đột nhỏ giữa người Hy Lạp và Troy khoảng từ 1500 đến 1200 trước Thiên Chúa.

Hai thi hùng ca Iliad và Odyssey mà người ta cho rằng do thi hào Homer sáng tác ra là những thi phẩm mô tả trong cuộc chiến và sau cuộc chiến của thành Troy. Thần thoại Hy Lạp kể rằng sự xung đột khởi đầu trong tiệc cưới của vua Peleus và nữ thần Thetis. Tất cả nam thần nữ thần đều được mời dự,

# Con Ngựa Thành Troy

HOÀNG NHƯ NGỌC



chỉ trừ mỗi một nữ thần Eris bị bỏ quên. Tức tối và xem như mình bị xỉ nhục, nữ thần Eris, mưu toan tạo cảnh bất hòa, ném một trái táo vàng vào giữa bữa tiệc. Trên quả táo được khắc hàng chữ “Tặng cho đệ nhất mỹ nhân” Đương nhiên tất cả nữ thần trong bữa tiệc đều giành giật tranh nhau quả táo. Nữ thần Hera, Athena và Aphrodite cả ba đều tự cho mình là người đẹp nhất. Cội rễ của vấn đề bắt nguồn từ đây: Một thanh niên có tên là Paris được cử làm giám khảo trong cuộc tranh sắc của các nữ thần. Paris là con trai của vua Priam, vua của thành Troy. Các nữ thần muốn đoạt được miện vương hậu đã cám dỗ Paris bằng đủ cách, như quyền lực và tình yêu. Cuối cùng Paris chọn nữ thần Aphrodite, quà tặng của vị nữ thần này là người đàn bà phàm tục đẹp nhất trên trái

đất thời đó tên gọi là Helen. Oái ăm thay người đẹp đã có chồng, chồng nàng là vua Menelaus của xứ Sparta Hy Lạp. Nữ thần Aphrodite bỏ ngải yêu trong tim để Helen bỏ chồng theo Paris về thành Troy và diễn biến xảy ra sau đó là cuộc vây hãm 10 năm, vì điều đại xỉ nhục của một vị hoàng đế, một đức lang quân bị cấm sừng!

Câu chuyện thần thoại Hy Lạp tôi mượn ý ở đây chỉ là món khai vị cho bàn tiệc của Liên Quân Anh Mỹ trên xứ “Ngàn lẻ một đêm” trình bày dưới đây.

Thứ Năm 13 tháng 3 năm 2003, Hoa Kỳ không mấy hy vọng về sự đồng thuận của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc cho một tân Nghị Quyết giải giới Iraq bằng vũ lực theo sau nghị quyết 1441, chính thức tuyên bố là sẽ trì hoãn việc biểu quyết, thậm chí có

thể không cần đến nữa. Mặt khác Liên Quân Anh Mỹ vận động ráo riết mong đạt được các phiếu ủng hộ của các nước vẫn còn ốm ờ, úp mở! Chí Lợi và Mễ Tây Cơ đồng soạn thảo một bản nghị quyết với hy vọng được sự tán thành của 15 thành viên trong Hội Đồng Bảo An sau khi 11 thành viên của hội đồng này không chịu ký vào bản văn của nghị quyết do Anh Quốc dự thảo và Hoa Kỳ tán đồng trong tối thứ năm. Hoa Kỳ cương quyết nhấn mạnh rằng việc giải giới Iraq sẽ được tiến hành dù có, hay không có, quyết nghị của Liên Hiệp Quốc. Biết rằng không thể thắng trong vấn đề ngoại giao nhưng Hoa Kỳ vẫn không dễ chịu thua trên chính trường quốc tế. Đại sứ Hoa Kỳ tại Liên Hiệp Quốc, ông Negroponte phân trần rằng “Chúng tôi không thể nói rằng hôm nay chúng tôi đạt được những tiến triển khả quan hơn ngày hôm qua nhưng trong lãnh vực ngoại giao đôi khi chúng ta cũng cần có chút ít thời gian để sự việc có thể tiến hành” Sau đó ông khẳng định “Dự quyết vẫn còn chờ trên bàn thương thảo”.

Sự thật thì Luân Đôn và Hoa Thịnh Đốn trong hai tuần trước đó đã bị Pháp Nga làm tình làm tội, đe mỏng đe dày, với lá bài phủ quyết trong việc giải giới Iraq. Nếu việc thông qua nghị quyết bất thành và bị khai tử bởi hai con kỳ đà Nga Pháp, thì đó hiển nhiên là một bước lùi, một thất bại ngoại giao cho tổng thống Bush và thủ tướng Blair. Cả hai vị này đã đặt sự nghiệp chính trị và thanh danh của mình trong canh bạc quốc tế và cũng hiển nhiên là cả hai nhà lãnh đạo quốc gia này không thể không hy sinh cá nhân mình để đất nước họ rơi vào nanh vuốt khủng bố

và những đòn ma nớp, ma bùn quốc tế. Phần lớn chúng ta đều nghĩ rằng túi dầu Iraq lớn đứng hàng thứ hai trên thế giới sau Saudi Arabia đã lôi cuốn Hoa Kỳ vào cuộc chiến tranh. Thật ra nó chỉ đứng một phần nào. Đứng ở điểm là Mỹ đã lệ thuộc khá cao trong lãnh vực kỹ nghệ và kinh tế vào nguồn cung cấp dầu lửa tại Trung Đông.

Sau cuộc khảo sát tiềm năng dầu thô tại Alaska, Hoa Kỳ chẳng mấy kỳ vọng vào tiềm năng khai thác dầu và nguồn thu hoạch nội địa. Mặt khác sự ươn ẹo, bất bí, đòi hỏi bất nhất trong việc làm ăn buôn bán với mấy ông hoàng bà chúa Saudi Arabia lắm khi



cũng rất nhức đầu cho Hoa Kỳ. Tìm được một nguồn cung cấp khác để vừa có thể giảm lệ thuộc vào Saudi Arabia và hạ giá dầu trên thương trường thì ai mà chẳng ham! Nhưng nếu nhìn sâu vào vấn đề thì trận chiến Iraq có thể tránh được cũng như không nhất thiết là chất “vàng đen” là mồi lửa cho chiến tranh.

Trong bài khảo luận của tờ The Wall Street Journal phát hành ngày 19 tháng 3 năm 2003 bình luận gia Jenkins Jr. viết rằng “Cuộc chiến đã có thể tránh được nếu Pháp và Nga, quyền nhử bởi những hứa hẹn giao

dịch khai thác, buôn bán dầu lửa với Iraq, đã không kiên định liên tục nhồi nhét vào sự tin tưởng của Saddam Hussein là ông ta có thể tồn tại được trong chiến tranh trừng phạt của Hoa Kỳ” Tổng Thống Saddam Hussein và quốc gia Iraq dưới sự cai trị tàn bạo sắt máu của ông hơn hai thế kỷ trên mảnh đất mà truyền thuyết cho rằng vườn Địa Đàng, của Ky Tô giáo, được tạo lập ở phần đất giữa hai con sông Tigris và Euphrate nhập lại. Iraq có một quá trình lịch sử lâu đời. Qua nhiều thế kỷ phần đất này đã được chiếm ngụ bởi người Mesopotamia, Babylonia, Assyrian và cuối cùng là

Ả Rập. Trong thế kỷ 16, Iraq là phần đất thuộc Đế quốc Thổ Ottoman, sau Đế Nhất Thế Chiến, Đồng Minh (Anh, Pháp, Nga, Mỹ, Nhật...) đánh bại Trung Tâm Quyền Lực (Đức, Áo, Hung Gia Lợi...) Đế quốc Thổ Ottoman tan vỡ và bị chia cắt. Năm 1920 Anh Quốc được Hội

Quốc Liên (League of Nations) chia ủy trị phần đất lãnh thổ Iraq. Năm 1921 Anh Quốc đặt Faisal lên ngôi quốc vương Iraq. Năm 1932 Iraq tuyên bố độc lập. Năm 1958 tướng Qasim đảo chánh lật đổ nhà vua do Anh Quốc đặt để, nền quân chủ cáo chung, và Iraq tuyên ngôn trở thành một nước Cộng Hòa. Năm 1963 Tướng Abdul Salam Aref đảo chánh và lật đổ Quasim. Người em, ông Rahman Aref kế vị anh lãnh đạo quốc gia Iraq vào năm 1966. Đảng Baath chiếm quyền trong cuộc đảo chánh năm 1968 và ông Hasan Al-Bakr trở thành Tổng

Thống kiêm nhiệm Thủ Tướng chính phủ của nước Cộng Hòa Iraq. Một Hội Đồng Cách Mạng được thành lập. Saddam Hussein phụ tá đắc lực Tổng Thống Al-Bakr chính thức nắm quyền vào năm 1979.

Ông Hussein củng cố quyền lực mình bằng cách triệt hạ những thành phần chống đối trong Hội Đồng Cách Mạng. Trong sự nghiệp chính trị của bạo chúa Saddam, ông đã phạm những lỗi lầm tai hại chẳng những cho bản thân và gia quyến ông, mà còn cho cả một đất nước đáng lẽ phải được thừa hưởng một cuộc sống trù phú do tài nguyên thiên nhiên mà họ có được. Thậm chí nhân dân Iraq dưới móng vuốt của nhà độc tài Hussein có cảm nghĩ rằng “Tài nguyên thiên nhiên chỉ là một sự nguyên rủa thay là một lời chúc lành ơn phước” Ông Saddam người tín đồ cuồng nhiệt của chủ thuyết Staline, áp dụng khuôn rập lời vàng thước ngọc của sư phụ đồ tể Staline, trong mọi thủ đoạn chém giết thanh trừng.



Ngay từ bước đầu trên nấc thang bạo trị, ông đã chiếm và chuyển lợi tức khổng lồ do dầu hỏa thu về vào các trường mục cá nhân của ông. Tiền này một phần được đổ vào việc nghiên cứu sản xuất vũ khí tàn sát tập thể cùng các chiến cụ quy ước do Pháp,

Đức, Nga, Tàu buôn bán lén lút trái phép cho Iraq. Phần khác, ngoài việc tiêu pha xa xỉ vào những cung vàng điện ngọc và những phung phí quá đản của các quý tử, lợi tức do tài nguyên thiên nhiên quốc gia còn được ngài bạo chúa chi ra để mua chuộc những người sẵn sàng chết sống cho ông. Cái mĩa mai là ông Saddam, có thể danh chánh ngôn thuận, trong con mắt của thế giới, là vị nguyên thủ của một quốc gia hùng mạnh về tiềm năng kink tế do các giếng dầu tại Iraq, rất có thể vượt xa quyền năng mà ông mưu đồ tạo được bằng vũ khí khủng bố. Trong năm 1979 cuộc cách mạng Hồi Giáo tại Iran và với sự lớn mạnh của một chính quyền Shia đã gây quan ngại cho ông Saddam Hussein, và cũng trong thời kỳ đó phong trào chống đối của thành phần Shia ở miền Nam Iraq bộc khởi và lan rộng. Hai nhánh Shia và Sunni, phát xuất vốn cùng tin vào tiên tri Mohamed, chỉ khác là nhánh Shia tin vào Ali là vị Tông Đồ kế thừa nhà tiên tri Mohamed còn nhánh Sunni thì tin vào Omar là vị Tông Đồ kế thừa Mohamed. Ông Saddam và đảng viên của Đảng Baath, nắm hầu hết các chức vụ then chốt trong chính quyền Iraq, thuộc nhánh Sunni. Nhánh Sunni trong nước Iraq chỉ là thiểu số cai trị đại đa số người Shia!)

Đầu năm 1980 Khomeini kêu gọi Hồi Giáo Shia ở Iraq lật đổ chính quyền không “chính giáo” của ông Saddam. Dưới những chế độ, gọi là “Hồi giáo chính thống” này, đàn bà phải bịt mặt khi ra đường, không được đi học, không được tham gia chính quyền, bị đánh đập công khai ngoài đường như gia súc, tất cả các mục giải trí như điện ảnh ca nhạc đều bị nghiêm cấm, vân vân...) Kiếm cơ để gây chiến, ông Saddam sau đó khơi lại sự tranh chấp giữa hai quốc gia Iraq-Iran về thủy lộ Shatt al-Arab để xua quân vào xâm chiếm lãnh thổ Iran ngày 22 tháng 9 năm 1980. Chính quyền Hồi giáo Shia ở Iran đủ mạnh để chặn đứng sự xâm lược của Iraq lấy lại phần lãnh thổ bị chiếm đóng còn tiến quân

vào lãnh thổ Iraq.

Chiến tranh Iraq-Iran đã làm cả Iran lẫn Iraq khánh kiệt, chấm dứt vào tháng 8 năm 1988, Khomeini phải chấp nhận Nghị Quyết đình chiến 598 của Hội đồng Liên Hiệp Quốc. Trong tám năm khói lửa, cả hai nước Hồi giáo trong vùng, nướng nguồn lợi tức dầu cùng xương máu nhân dân mình vào canh bạc chiến tranh (Khoảng 450 tỷ đô la đã được Iraq đốt vào chiến tranh!). Cũng trong năm 1988 Saddam Hussein đã ra lệnh dùng hải đội tàn sát hơn 5000 người Kurd ở mạn Bắc Iraq, vũ khí hơi độc và hóa chất tàn sát giết người tập thể này cũng đã được đem ra xử dụng trong cuộc chiến với Iran. Từ lúc khởi đầu cuộc chiến Iran-Iraq, Tây Phương và hai nước quân chủ bảo thủ Saudi Arabia và Kuwait, ủng hộ và trợ cấp Iraq trong nỗ lực dập tắt sự nổi dậy của nhóm Hồi giáo chính thống, khắt khe và quá khích tại Iran. Saudi Arabia và Kuwait đã cho Iraq mượn những ngân khoản lớn lao. Mặt khác Hội Đồng Tác Hợp Vùng Vịnh đã tăng khối lượng sản xuất dầu để hạ giá dầu trên thị trường làm thiệt hại lợi tức thâm nhập của Iran vốn tùy thuộc vào dầu hỏa.

Mĩa mai thay trong con người đã tiêm nhiễm sự tráo trở lường gạt phản bội của chủ thuyết Mác Lê, lấy ơn trả oán, muốn quyt số nợ khổng lồ của Kuwait. Ngày 17 tháng 7 năm 1990, Saddam Hussein cáo buộc Kuwait đã khai thác và sản xuất quá mức sản lượng dầu thô trên thị trường và đồng thời khai thác trộm dầu trong vùng dầu hỏa Rumaylah! Ngày 2 tháng 8 năm 1990, 100,000 Vệ binh Quốc Gia và 350 chiến xa Iraq tràn sang lãnh thổ Kuwait và chỉ trong ba ngày chiếm đóng toàn lãnh thổ của quốc gia nhỏ bé này. Ngày 8 tháng 8 năm 1990 Iraq sát nhập Kuwait thành tỉnh thứ 19 của Iraq và yêu cầu tất cả các đại sứ nước ngoài phải dời về Baghdad. Phản ứng mãnh liệt của Liên Hiệp Quốc buộc Iraq phải tức khắc rút quân ra khỏi Kuwait cùng với lệnh của Tổng Thống Bush (cha) ra lệnh ngăn chặn các tài sản, trường mục của Iraq và Kuwait



tại Hoa Kỳ.

Suốt 12 năm sau trận chiến Kuwait lá bài dầu lửa đã được ông Saddam tận dụng trên chính trường quốc tế. Những chuyến đi đêm thương lượng con thoi giữa Moscow, Paris và Baghdad về những hợp đồng khai thác rộng lớn của Nga ở miệt Tây Qurna và Pháp với các hợp đồng khai thác các giếng dầu trong vùng Majnoun và Nahr Umr giữa công ty Total Fina Elf của ông Desmarest, mà chính quyền Chirac cũng có cổ phần, đã giải thích cho việc chống đối mãnh liệt của Pháp và Nga trong việc Hoa Kỳ muốn dùng vũ lực giải giới Iraq.

Trong thập niên của những năm 1990 nước Nga ở trong thời kỳ điều linh túng quẫn, chịu lệ thuộc và ngoan ngoãn chiều theo các chủ nợ có trụ sở ở Luân Đôn, Nữ Ớc và Ngân Hàng Tiền Tệ Quốc Tế. Từ khi Tổng Thống Putin, lên ngôi vào đầu năm 2000 tình huống của nước Nga khấm khá hơn khi giá dầu thô trên thế giới hồi phục. Nga ngưng việc vay mượn IMF. Cũng vào thời kỳ này những xáo trộn bất ổn ở Trung Đông làm giá dầu tăng vọt, sự kiện này giúp củng cố nền tài chính của điện Kremlin. Nga nay là nước xuất cảng dầu vào hạng thứ nhì trên thế giới thì đâu còn chạy theo củ cà rốt của chú Sam! Trái lại còn có tiền thặng dư để trang trải nợ nần quốc tế. Đã không bị trông cổ bởi cái túi tiền của chú Sam, lại bị mê hoặc bởi lời đường mật của Đại Sứ Iraq tại Liên Hiệp Quốc khi ông này lên lớp với tờ Washington Post “Chính trị chung qui là lợi lộc, chính trị không lý đến đạo

đức.

Nếu Pháp và các nước khác (ám chỉ Nga) có lập trường tích cực trong Hội Đồng Bảo An, thì đương nhiên Iraq sẽ dành quyền lợi lộc cho họ”. Cái bi hài kịch này như một điệp khúc hát đi hát lại trên sân khấu Liên Hiệp Quốc trong 12 năm qua chỉ tội thân anh Mỹ đã lãnh những trận đòn chí mạng của quân khủng bố tại đất liền, trên biển cả, tại Mogadyssu, trên chiến hạm USS Cole, tại Nữ Ớc, tại Afganistan dưới chiêu bài Thánh Chiến của quân khủng bố do nhóm Hồi Giáo cực đoan cầm đầu.

Nhiều tổ chức cùng những nước Ả Rập, chủ mưu nuôi dưỡng, tài trợ, ném đá dẫu tay trong đó có Iraq. Người ta bắt đầu hoài nghi là cái tổ chức sau Đệ Nhị Thế Chiến này còn là nơi thích nghi để các nước Đồng Minh và các quốc gia hội viên giải quyết mọi khác biệt tranh chấp của họ hay chỉ là nơi phe nhóm sát phạt nhau vì quyền lợi riêng tư của quốc gia mình. Có người còn bi quan cho là tổ chức này sẽ là nơi cáo chung sự liên kết của Đồng Minh sau nửa thế kỷ chung vai góp sức.

Thứ Hai ngày 17 tháng 3 năm 2003. Từ tòa Bạch Cung Tổng Thống Hoa Kỳ George W. Bush truyền đi tối hậu thư buộc nhà lãnh đạo quốc gia Iraq trong 48 tiếng đồng hồ phải từ bỏ

quyền hành hay sẽ bị hủy diệt “vào thời khắc do chúng tôi quyết định” Tiếp theo ông tuyên bố “Những quốc gia Tự Do có bổn phận bảo vệ nhân dân mình bằng sự liên kết chống lại bạo lực, và tối nay cũng như chúng tôi đã hành xử trước kia, Hoa Kỳ và các Đồng Minh của mình chấp nhận trọng trách” Ông cũng khẳng định rằng sự rủi ro trong bất động còn vụn vặt ít hiểm nguy hơn việc khởi động chiến tranh. Ông nói “Trong một năm, hay trong 5 năm, sức tàn phá hủy diệt mà Iraq có thể gây ra cho các nước tự do sẽ ngàn lần hung hiểm hơn. Chúng tôi chọn đường đầu với sự đe dọa ngay bây giờ, nơi nào có sự hiện diện của chúng, trước khi chúng đột ngột xảy ra trên bầu trời và trong các thành thị của chúng tôi” Cùng thời nhiều nơi trên thế giới, ở Âu Châu và các nước Ả Rập những cuộc biểu tình sách động phản chiến được ồn ào tổ chức.

Thứ Ba ngày 18 tháng 3 năm 2003. Tổng Thống Saddam Hussein xuất hiện trong quân phục trước vô tuyến truyền hình Iraq với dáng dấp cao ngạo khinh thị, bác bỏ tối hậu thư của nhà lãnh đạo Hoa Kỳ buộc ông phải từ bỏ quyền lực và ra đi đêm nay sau khi mãn hạn kỳ 48 tiếng. Khiêu khích hơn vị bộ trưởng ngoại giao của Iraq còn lớn lối đề nghị Tổng Thống Bush và Thủ Tướng Blair nên từ chức. Chiến



tranh hầu như không thể nào tránh khỏi. Hai trăm ngàn quân liên minh Anh, Mỹ, Úc đã sẵn sàng ứng chiến. Chiến đấu cơ phi đạn trên các mẫu hạm Constellation, Roosevelt, Lincoln, Truman, Kitty Hawk của Hoa Kỳ và British Naval Task Group 2003 tức trực cả tháng trên Vịnh Ba Tư và Địa Trung Hải, đang sốt ruột khởi chiến. Xe tăng thiết giáp của các sư đoàn Bộ Binh và Thủy Quân Lục Chiến của Liên Quân từ lãnh thổ Kuwait phía Nam Iraq nôn nóng vượt biên giới tràn sang.

Thứ Tư ngày 19 tháng 3 năm 2003, 9:30 tối, giờ Hoa thịnh Đồn khoảng 5:30 sáng thứ Năm giờ Baghdad, phát ngôn viên Tòa Bạch Cung ông Ari Fleischer loan báo “Giai đoạn đầu cho việc giải giới Iraq đã bắt đầu”. 45 phút sau đó Tổng Thống Bush tuyên cáo với nhân dân Hoa Kỳ là ông đã ra lệnh cho các lực lượng Đồng Minh đánh phá những “mục tiêu quan yếu chiến lược đã được lựa chọn”. Mặt khác, nguồn tin chính phủ cũng xác nhận rằng vụ tấn công phi pháo có “mục tiêu cơ hội”. Dư luận cho rằng mục tiêu cơ hội này nhắm vào ông Saddam và hai con trai của ông Uday và Qusai nhưng nguồn tin chính phủ từ chối xác nhận điều này.

Cuộc chiến mở màn bằng nhất búa chặt đầu, nhưng cho đến bây giờ, lúc tôi viết bài này, thì không ai biết được kết quả ra sao sau vụ oanh kích phủ đầu này! Chỉ có Trời biết, Tình Báo biết! Trong những trận chiến xảy ra qua bao thế kỷ, thắng bại phần lớn đều được định đoạt bởi tình báo và ai cũng hiểu rằng vai trò gián điệp là vai trò then chốt cho việc được thua. Nhân sự có tầm mức quan trọng, lắm khi còn hơn cả bom đạn phi pháo. Thật ra chiến tranh chỉ được chính thức loan báo ngày hôm nay nhưng trong thực tế nó đã xảy ra từ nhiều năm tháng trước đây khi Mỹ lợi dụng thời gian giám sát của Ủy Ban Thanh Tra LHQ để quan sát tìm tòi. Ông Simon Perès, một khuôn mặt quen thuộc, tên tuổi

trên chính trường Do Thái khi được Fox News phỏng vấn về sự liên hệ và cộng tác của tình báo Do thái với Hoa Kỳ trong trận chiến này đã khôn ngoan khiêm tốn trả lời: “The nature of intelligence is to keep it quite” (Bản chất của tình báo là giữ nó im lặng) Trong thập niên gần đây cơ quan tình báo Hoa Kỳ CIA đã bị phê phán chê trách đủ điều. Những thất bại điều đứng của CIA trong những nhiệm kỳ của cựu Tổng Thống Clinton đã làm suy yếu lòng tin của dân chúng Hoa Kỳ đối với



cơ quan này, thậm chí có người còn quy trách sự yếu kém vô hiệu của CIA đã gây ra thảm cảnh 11 tháng 9 tại Nữ Uớc!

Bom đạn phi pháo gầm thét tại thủ đô Baghdad gây cuồng nộ không những ở thế giới Ả Rập mà còn lan rộng khắp Âu Châu. Tôi có cái nhìn thật tiêu cực về những người biểu tình, những con cừu của ông Tây Panurge trên đường phố Paris, London, San Francisco, Cairo, Beiruth, New York... và những khuôn mặt nhầy nhụa, son phấn nặng mùi của phim trường Hollywood. nào Martin Sheen, Madonna, Dixie Chicks, Jenie Garobolo, những hiện thân của trụ lạc, nghiện ngập to

tiếng đả kích phỉ báng quốc gia mình! Có bao giờ những khuôn mặt này, những khuôn mặt vô ý thức nham nhở này, hình dung được những bóng hình thâm lặng chịu đựng của những người mẹ mất con, những người vợ mất chồng, những gia đình có thân nhân đang đổ máu ngoài chiến trận. AH Nguyễn Thiệp, chuyển cho tôi một E-mail thật ý nghĩa. Đại để tác giả trong E-mail “Oh France !!” phân trần rằng “Trong cuộc thăm dò mới đây trong quần chúng Pháp, 88% người được phỏng vấn cho rằng Hoa Kỳ là kẻ bắt nạt nhỏ nhen, là kẻ gây hấn, chỉ phục vụ cho quyền lợi của chính mình... và người Pháp cũng nói rằng họ sẽ không tham gia vào một cuộc chiến tranh xâm lược.” Tác giả “Oh France!” tiếp tục phân bua rằng: Họ cáo buộc chúng ta là đế quốc, thật ra phần đất duy nhất chúng ta chiếm được chỉ là những nơi chôn vùi hơn 65 ngàn công dân Hoa Kỳ ở nước ngoài mà phần lớn đất đai nơi này nằm trên đất Pháp! (Normandy, 4410 mộ phần; Brittany, 9387; Lorraine, 10,489; Somme, 30,921 và Nghĩa Trang Chiến Sĩ vô danh, 18,000 mộ phần).

Tổng Thống Pháp Chirac, nhà chính khách tài ba, lỗi lạc, đã hai lần ngự trị trên mảnh đất nôi sinh của cuộc Cách Mạng 1789. Ông cũng chẳng khác biệt gì với 88% người Pháp trong “Oh France!” giận dữ lớn tiếng trên vô tuyến truyền hình “Il n’est pas là la justification!” Khi tôi còn ở Trung Học, tôi có đi nghe một vị sư già thuyết pháp, ngài giảng rằng “Con người dù trong óc não có chứa đầy kinh điển mà trong tâm không có Phật tánh thì ý đồ mưu dụng kinh điển còn độc hại hơn cả rắn rết!” Tôi không ám chỉ gì về quyền lợi riêng tư của nước Pháp trong lá bài “đầu lửa” mà ông đã đi đêm với nhà độc tài Hussein, tôi chỉ ngứa tai vì lời tuyên bố giả nhân giả nghĩa của ông dùng để đánh lận con đen trên sòng bài quốc tế. Tôi cũng không muốn vạch lá bài trong tay áo của ông, khi dân chúng



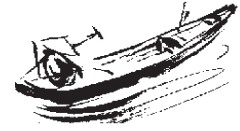
T ố n g  
Thống Bush  
thúc giục  
Hội Đồng  
Bảo An Liên  
Hiệp Quốc  
gỡ bỏ lệnh  
cấm vận  
Iraq. “Bây  
giờ Iraq đã

Pháp, qua cái loa tuyên truyền của chính phủ ông, cáo buộc Hoa Kỳ là xâm lược đế quốc, chỉ biết phục vụ quyền lợi của chính mình! Có thật là ông Chirac cho rằng Hoa Kỳ không có lý lẽ gì để biện minh cho hành động khởi chiến của mình?! Tôi cũng biết nước Pháp của ông có quan hệ lâu dài với xứ Ba Tư, dụng cụ, súng đạn vật dụng kỹ thuật giết người, Pháp quốc trao đổi buôn bán với bạo chúa Saddam vẫn còn sờ sờ ra đó! Ông giả đui giả điếc, toa rập với điện Kremlin để quên đi rằng ông Saddam đã bức tử năm ngàn sinh mạng người Kurd, đã nhúng tay vào vụ khủng bố giết chết hơn ba ngàn người vô tội tại Nữ Ớc!

Thứ Năm ngày 10 tháng 4 năm 2003. Hàng tít lớn đậm chạy đầu trang nhất nhật báo Los Angeles Times “Baghdad in U.S. Hands” “Cuộc chơi đã mãn, the game is over” Ông Mohamed Douri, đại sứ Iraq tại Liên Hiệp Quốc xác nhận tại Nữ Ớc. Quân đội Hoa Kỳ đập nát xóa bỏ quyền lực của nhà độc tài Saddam Hussein sau 24 năm cai trị thủ đô Baghdad và đất nước Iraq. Thủy Quân Lục Chiến Mỹ kéo sập tượng cao bốn tầng của Saddam lòi đầu tượng trên đường phố, theo sau dân chúng nhảy múa reo hò “Ôi, Iraq” “Victory! We are free!” Tiếng hò hét trộn lẫn tiếng giầy dép đập lên đầu tượng gây một cảm giác bẽ bàng cho người dõ xem trên màn ảnh nhỏ. Bạc là dân, bất nhân là lính, những bạo chúa trong cổ kim vẫn chưa thức tỉnh qua hình ảnh này. Cát bụi sẽ trở về với cát bụi! Con người trong vũ trụ chẳng là gì cả, khi chết đi, trước Thượng Đế may ra chỉ được cọng công và trừ tội!

được giải phóng Liên Hiệp Quốc cần phải hủy bỏ sự trừng phạt kinh tế trên đất nước này” ông tuyên bố với công nhân hãng Boeing vào ngày Thứ Tư 16 tháng 4 năm 2003 tại Saint Louis. Trong ngày Thứ Ba hôm trước Tổng Thống Chirac, sau hai tháng không chuyện trò giữa hai vị nguyên thủ quốc gia, đã điện đàm với Tổng Thống Bush. Ông Chirac nói rằng nước Pháp muốn Liên Hiệp Quốc giữ một vai trò chủ chốt hơn trong việc tái thiết hạ tầng cơ sở của Iraq cũng như sự thiết lập chính quyền hậu chiến trong xứ sở này. Thưa các Ái Hữu “Con ngựa thành Troy” tôi kể trên bắt đầu được đem ra mỗi nhử rồi đó! Cũng trong tuần này, Tướng Powell đã bác bỏ sự đòi hỏi của Nga, Đức và Pháp bằng lời giải thích cứng rắn rằng “The American-led coalition had overthrown Saddam Hussein, and the idea that the Security Council is now going to become responsible for everything is incorrect” Không sai, sau nhiều năm ngăn chặn Hoa Kỳ trong việc giải giới triệt hạ nhà độc tài Hussein vì quyền lợi riêng tư, Nga, Đức, Pháp dùng lá bài mới

thơ



### HỒI KÝ 70 TUỔI

*Nhớ chuyện ngày xưa, mấy đoạn đời,  
Mới tròn trăng, thoát đã bảy mươi,  
Bao nhiêu biến cố qua như mộng,  
Lắm nỗi buồn lo, mấy chuyện vui.*

*Chinh chiến lan tràn, tuổi mộng mơ,  
Sinh ly lệ đổ, dệt thành thơ  
Tử biệt máu tô hồng tiếng nhạc  
Giữa đông người vẫn thấy bơ vơ.*

*Ngày tháng tang thương cũng dần qua,  
Xây dựng tình yêu một mái nhà,  
Không phạm tội chi mà lao lý,  
Cho đời hạnh phúc phải rời xa.*

*Trở lại gia đình, tay trắng tay,  
Các con không ánh sáng ngày mai,  
Biển cả gian lao nào cũng vượt,  
Trọn niềm tin xây dựng tương lai.*

*Thượng đế cao mình chẳng phụ lòng,  
Khiến xuôi vượt biển được thành công,  
Các con học tập nay thành đạt,  
Một niềm vui trọn vẹn trong tâm.*

*Tuổi đời còn lại chẳng bao nhiêu  
Biết sẽ ra sao buổi xế chiều  
Xin đoạn cuối đời đừng dậy sóng  
Cho còn thanh tịnh với tin yêu.*

**Nguyễn Quang Bá**

Tây Úc 04/2003

hòng vớt vát, chia chác cũng như giật lại con môi bằng cái bẫy sập của Hội Đồng Bảo An và Liên Hiệp Quốc!

Con ngựa thành Troy có thể thành công trong thần thoại, chứ trong thế kỷ điện tử này những nhà lãnh đạo Hoa Kỳ có thể nhìn thông qua bụng ngựa, quân đội Mỹ mất xuyên đêm tối và bom đạn Mỹ đi thẳng vào hang chồn ổ cáo của Ma Vương Quỷ Dữ. Xin chớ chơi dao mà có ngày đứt tay và cũng chớ chọc ổ ong mà có ngày sưng mặt!